



NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN NGÔN NGỮ ANH VỀ TIẾNG ANH TOÀN CẦU: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM

PERCEPTIONS OF ENGLISH LANGUAGE MAJORS TOWARD GLOBAL ENGLISHES: A CASE STUDY AT A VIETNAMESE UNIVERSITY

Nguyễn Thị Tuyết Như, Phan Quốc Cường*

Khoa Ngôn ngữ và Văn hoá Nước ngoài, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương

* cuong.pq@kkt.edu.vn

Ngày nhận bài:

19/11/2025

Ngày chấp nhận

đăng:

06/12/2025

Keywords: Global Englishes, English language, learning motivation, communication confidence.

Từ khóa: tiếng Anh toàn cầu, ngôn ngữ Anh, động lực học tập; sự tự tin giao

ABSTRACT

The study explored the perceptions of English language students at a Vietnamese university about Global Englishes and how these perceptions affect their confidence and motivation in using English. Data were collected through a questionnaire consisting of Likert-scale items and an open-ended response section responded by 59 English majors. The data were then analyzed using descriptive statistics and qualitative content synthesis to clarify the relationships among the examined factors. The results showed although most students were not familiar with the term Global Englishes, they had a basic understanding of the diversity of English. This awareness helped increase their confidence and motivation to use English. However, the current curriculum does not fully include related content, so students wished to see it added to courses such as Commercial Translation, Public Speaking, or offered as a separate course. Therefore, the study suggests that instructors encourage students while integrating relevant knowledge and that the curriculum be improved to enhance students' communication skills and confidence in an international context.

TÓM TẮT

Nghiên cứu này tìm hiểu về nhận thức của sinh viên Ngôn ngữ Anh tại một trường đại học ở Việt Nam về Tiếng Anh toàn cầu (Global Englishes) và ảnh hưởng đến sự tự tin, động lực sử dụng tiếng Anh. Dữ liệu được thu thập thông qua bảng khảo sát dành cho 59 sinh viên Ngành Ngôn ngữ Anh gồm các câu hỏi thang đo Likert và một phần câu hỏi mở. Dữ liệu sau đó được phân tích bằng các thống kê mô tả và tổng hợp định tính nhằm làm rõ mối liên hệ giữa các yếu tố. Kết quả cho thấy dù phần lớn sinh viên chưa từng nghe nhiều về thuật ngữ Tiếng Anh toàn cầu, họ vẫn có nhận thức cơ bản về sự đa dạng của tiếng Anh. Nhận thức này góp phần tăng sự tự tin và động lực sử dụng tiếng Anh. Tuy nhiên, chương trình đào tạo hiện tại chưa tích hợp đầy đủ các nội dung liên quan, khiến sinh viên mong muốn bổ sung vào các học phần như Phiên dịch thương mại, Nói trước công chúng hoặc xây dựng môn riêng. Từ đó, nghiên cứu đề xuất giảng viên vừa khích lệ sinh viên, vừa lồng ghép kiến thức liên quan, đồng thời cải tiến chương trình nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp và sự tự tin

1. Giới thiệu

1.1 Vấn đề nghiên cứu

Ngày nay, tiếng Anh không chỉ được xem là ngôn ngữ chính thức của một số quốc gia, mà còn là hàng triệu người sử dụng như phương tiện giao tiếp trên toàn thế giới. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc sử dụng ngôn ngữ này càng đa dạng về hình thức và chức năng, dẫn đến sự xuất hiện của nhiều biến thể khác nhau phản ánh đặc điểm văn hóa, xã hội và nhu cầu của từng cộng đồng người sử dụng chúng. Từ đó, khái niệm tiếng Anh toàn cầu (Global Englishes) đã được hình thành và từ đó tạo ra một cách tiếp cận tương đối mới trong nghiên cứu và giảng dạy tiếng Anh. Khác với quan điểm truyền thống vốn chỉ công nhận các biến thể chuẩn như tiếng Anh Anh hay tiếng Anh Mỹ, tiếng Anh toàn cầu nhấn mạnh đến sự công nhận và tôn trọng các dạng tiếng Anh khác nhau như tiếng Anh Ấn Độ hay tiếng Anh Singapore. Cách tiếp cận này không những làm nổi bật vai trò của tiếng Anh như một ngôn ngữ linh hoạt, mà còn góp phần thúc đẩy sự công bằng ngôn ngữ và sự hòa nhập trong giao tiếp quốc tế.

Sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh là nhóm người học chắc chắn sẽ phải sử dụng tiếng Anh ở các bối cảnh học thuật, nghề nghiệp và quốc tế. Họ cũng có thể trở thành giáo viên tiếng Anh trong tương lai, những người sẽ góp phần định hình cách tiếp cận việc học ngôn ngữ của các thế hệ học sinh tiếp theo. Do đó, việc nâng cao cách mà sinh viên nhìn nhận về tiếng Anh toàn cầu là điều hết sức cần thiết để họ có thể hiểu được sự đa dạng của ngôn ngữ này trong thực tiễn sử dụng. Sự hiểu biết này không chỉ giúp phát triển tư duy ngôn ngữ linh hoạt mà còn đóng vai trò tích cực trong việc xây dựng sự tự tin và động lực khi giao tiếp bằng tiếng Anh.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, chủ đề tiếng Anh toàn cầu vẫn còn khá mới mẻ đối với sinh viên tại môi trường các trường đại học. Nghiên cứu về nhận thức của sinh viên và mối liên hệ với sự tự tin, động lực sử dụng tiếng Anh chưa được khai thác nhiều. Đồng thời, quan điểm của sinh viên về việc chương trình đào tạo có phản ánh tinh thần tiếng Anh toàn cầu cũng cần được xem xét kỹ hơn trong bối cảnh giảng dạy tiếng Anh hiện nay. Điều này đặc biệt quan trọng đối với Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương, nơi ngành Ngôn ngữ Anh mới thành lập gần đây với mục tiêu đào tạo sinh viên có khả năng làm việc trong môi trường đa quốc gia và giảng dạy tiếng Anh. Nghiên cứu được thực hiện để trả lời các câu hỏi nghiên cứu sau:

1. Sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh hiểu biết đến mức độ nào về khái niệm tiếng Anh toàn cầu?
2. Việc nhận thức được sự đa dạng trong tiếng Anh ảnh hưởng như thế nào đến sự tự tin và động lực nói tiếng Anh của sinh viên?
3. Theo quan điểm của sinh viên, chương trình đào tạo hiện tại có phản ánh yếu tố tiếng Anh toàn cầu không?

1.2 Tổng quan nghiên cứu

1.2.1 Khái niệm tiếng Anh toàn cầu (Global Englishes)

Theo Rose và Galloway (2019, pp. 3 - 9), Global Englishes là một thuật ngữ bao gồm các lĩnh vực nghiên cứu như tiếng Anh toàn cầu và tiếng Anh như là một ngôn ngữ quốc tế (English as an international language), nhằm nhấn mạnh tính đa dạng và quyền sở hữu toàn cầu của tiếng Anh. Khác với quan điểm truyền thống vốn xem tiếng Anh chuẩn là tiếng Anh Anh hoặc tiếng Anh Mỹ, tiếng Anh toàn cầu thừa nhận sự tồn tại và giá trị của nhiều biến thể tiếng Anh khác nhau như tiếng Anh Ấn Độ, tiếng Anh Singapore, tiếng Anh Việt Nam, v.v. Cách tiếp cận này nhấn mạnh rằng việc sử dụng tiếng Anh không nhất thiết phải tuân thủ theo tiêu chuẩn bản ngữ mới được xem là “đúng” hay “chuẩn mực”. Thay vào đó, trọng tâm được đặt vào tính hiệu quả trong giao tiếp và khả năng thích ứng với các bối cảnh ngôn ngữ đa dạng (Hu, 2021).

1.2.2 Sự đa dạng trong tiếng Anh toàn cầu

Tiếng Anh ngày nay không chỉ được sử dụng chỉ bởi người bản xứ, hay nói cách khác là người dân ở các quốc gia như Anh, Mỹ hay Úc, mà nó đã trở thành một ngôn ngữ quốc tế, được dùng trong các bối cảnh khác nhau bởi những người đến từ những nền văn hóa khác nhau và không có cùng ngôn ngữ mẹ đẻ. Khi tiếng Anh lan rộng trên toàn cầu, nó phát triển theo nhiều cách khác nhau để đáp ứng nhu cầu giao tiếp đa dạng của người sử dụng. Sự thay đổi này được thể hiện rõ qua các phương diện như cách phát âm, việc sử dụng từ vựng và ngữ pháp và phong cách giao tiếp, vốn có thể khác biệt đáng kể giữa các khu vực, ví dụ như giữa tiếng Anh ở Singapore, Ấn Độ, hoặc Nigeria (Jenkins, 2003).

Việc sử dụng tiếng Anh linh hoạt trong các bối cảnh hay nền văn hoá khác nhau không chỉ phản ánh bối cảnh văn hóa và xã hội của từng cộng đồng mà còn góp phần làm phong phú thêm khả năng biểu đạt của ngôn ngữ này. Thay vì chỉ tập trung vào cái mà được xem là “chuẩn mực” bản ngữ, như tiếng Anh Anh hay tiếng Anh Mỹ, cách tiếp cận tiếng Anh toàn cầu nhấn mạnh rằng tất cả các biến thể tiếng Anh đều có giá trị nếu chúng phục vụ tốt cho mục đích giao tiếp. Theo Seidlhofer (2013), việc coi tiếng Anh như một công cụ giao tiếp chung đòi hỏi người sử dụng phải linh hoạt cũng như cởi mở với sự khác biệt, thay vì cố gắng tuân thủ tuyệt đối các quy tắc của một biến thể.

Trong bối cảnh giáo dục, nhận thức về tính đa dạng của tiếng Anh đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng tư duy toàn diện và tích cực cho người học. Nếu sinh viên hiểu rằng tiếng Anh không chỉ có một hình thức “đúng”, họ chắc hẳn sẽ cảm thấy tự tin hơn nhiều khi sử dụng tiếng Anh theo cách phù hợp với bối cảnh và khả năng của bản thân. Rose và Galloway (2019) cho rằng giáo dục ngôn ngữ nên giúp người học phát triển năng lực giao tiếp hiệu quả trong môi trường giao tiếp đa văn hóa, thay vì chỉ tập trung bắt chước người bản ngữ.

1.2.3 Nhận thức về tiếng Anh toàn cầu tác động đến sự tự tin trong việc học tiếng Anh

Việc sinh viên nhận thức như thế nào về tiếng Anh toàn cầu đóng vai trò quan trọng trong quá trình tiếp thu tiếng Anh, cụ thể là trong những bối cảnh nơi mà tiếng Anh không phải là ngôn ngữ chính thức, như ở Việt Nam. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng sinh viên có quan điểm rất khác nhau về các biến thể tiếng Anh. Nhiều người học vẫn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi tư duy bản ngữ trung tâm (native-speakerism), cho rằng tiếng Anh bản ngữ như Anh Anh hoặc Anh Mỹ là hình thức “chuẩn” duy nhất, trong khi xem nhẹ các biến thể tiếng Anh khác như Ấn Độ, Singapore hay Việt Nam (Jenkins, 2007; Matsuda, 2017). Tuy nhiên, ngày càng có nhiều sinh viên thể hiện thái độ tích cực và linh hoạt hơn, sẵn sàng chấp nhận và sử dụng các dạng tiếng Anh khác nhau trong giao tiếp quốc tế (Galloway & Rose, 2015).

Sự khác biệt trong nhận thức này có ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ tự tin và động lực học tập của người học. Khi sinh viên hiểu rằng tiếng Anh không chỉ có một “chuẩn mực” duy nhất và việc giao tiếp hiệu quả mới là mục tiêu quan trọng nhất, họ có xu hướng cảm thấy thoải mái và có thể làm chủ ngôn ngữ tốt hơn. Quan điểm trên cũng giúp giảm bớt áp lực tâm lý, nhất là với những người không thể hoặc không muốn nói tiếng Anh giống như người bản ngữ. Như nghiên cứu của Jindapitak và Teo (2012) cho thấy, sinh viên có cái nhìn tích cực về tiếng Anh toàn cầu thường ít cảm thấy lo lắng hơn khi sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và luôn sẵn sàng sử dụng tiếng Anh trong nhiều tình huống khác nhau.

Ngược lại, nếu người học vẫn duy trì niềm tin vào một tiêu chuẩn bản ngữ duy nhất, họ có thể mất đi sự tự tin khi sử dụng tiếng Anh, đơn giản bởi vì họ sẽ cảm giác rằng năng lực của mình luôn “kém chuẩn”. Điều này có thể dẫn đến tâm lý e ngại khi sử dụng tiếng Anh và về đường dài sẽ làm giảm động lực học tập của người học (Matsuda, 2017). Do đó, việc đo lường và hiểu rõ góc nhìn của sinh viên đối với tiếng Anh toàn cầu không chỉ mang ý nghĩa lý luận mà còn có giá trị thực tiễn trong việc thiết kế các chương trình giảng dạy phù hợp với nhu cầu và bối cảnh thực tế của người học.

1.2.4 Tích hợp tiếng Anh toàn cầu trong chương trình đào tạo ở Việt Nam

Việc tích hợp khái niệm tiếng Anh toàn cầu vào chương trình dạy và học tiếng Anh tại Việt Nam là một điều cần thiết nhằm chuẩn bị cho sinh viên khả năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường quốc tế đa dạng. Cách tiếp cận này không chỉ góp phần giúp sinh viên nâng cao nhận thức về sự đa dạng của tiếng Anh, mà còn hỗ trợ họ phát triển năng lực ngôn ngữ một cách linh hoạt và phù hợp hơn với việc giao tiếp trong các bối cảnh đa văn hóa. Theo Galloway và Rose (2015), việc đưa nội dung liên quan đến các biến thể tiếng Anh và chiến lược giao tiếp liên văn hóa vào giảng dạy có thể giúp các bạn sinh viên thích nghi tốt hơn với thực tiễn sử dụng tiếng Anh trên toàn cầu.

Tuy nhiên, trong bối cảnh Việt Nam, quá trình triển khai những định hướng này vẫn còn gặp nhiều trở ngại. Trước hết, phần lớn giáo trình và tài liệu hiện hành vẫn thiên về tiếng Anh “chuẩn”, đặc biệt là tiếng Anh Anh hoặc tiếng Anh Mỹ, trong khi chưa có nhiều tài liệu giảng dạy được thiết kế và phát triển phù hợp với quan điểm tiếng Anh toàn cầu (Hao & Moore, 2015). Ngoài ra, nhận thức của nhiều giảng viên về tiếng Anh toàn cầu còn khá hạn chế; nhiều người vẫn duy trì quan điểm rằng dạy tiếng Anh chuẩn là tiếng của người bản ngữ, các tài liệu phải được chọn từ các nhà xuất bản từ các nước nói tiếng Anh và chưa sẵn sàng áp dụng các nội dung mới vào giảng dạy (Quoc và cộng sự, 2021).

Một rào cản khác là hệ thống kiểm tra và đánh giá năng lực tiếng Anh tại các trường đại học ở Việt Nam vẫn tập trung vào các tiêu chí ngôn ngữ truyền thống như độ chính xác ngữ pháp, phát âm giống bản ngữ và sự lưu loát, trong khi khả năng giao tiếp hiệu quả trong bối cảnh đa ngôn ngữ lại bị ngó lơ (Jenkins, 2006). Điều này tạo ra áp lực khiến giáo viên và sinh viên phải tiếp tục hướng đến các chuẩn mực bản ngữ, làm chậm lại quá trình đổi mới chương trình theo hướng tiếng Anh toàn cầu.

Để việc tích hợp tiếng Anh toàn cầu trở nên hiệu quả, cần có sự thay đổi đồng bộ từ việc phát triển tài liệu, nâng cao nhận thức cho giảng viên, đến việc điều chỉnh cách giảng dạy và đánh giá. Chỉ khi các yếu tố này được cải thiện, chương trình đào tạo tiếng Anh tại Việt Nam mới có thể phản ánh đúng bản chất toàn cầu và linh hoạt của ngôn ngữ này trong thế kỷ 21.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu này tập trung vào sinh viên năm hai và năm ba ngành Ngôn ngữ Anh tại Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa nước ngoài, Trường Đại học Kinh tế – Kỹ thuật Bình Dương. Đây là nhóm đối tượng đã có một nền tảng nhất định về ngôn ngữ Anh và có trải nghiệm tương đối đầy đủ với các nội dung của chuyên ngành, do đó họ là đối tượng phù hợp để khảo sát nhận thức cũng như cảm nhận về khái niệm tiếng Anh toàn cầu và các yếu tố liên quan.

2.2 Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thiết kế theo hướng định lượng mô tả, nhằm khám phá hiện trạng nhận thức và cảm nhận của sinh viên về tiếng Anh toàn cầu cũng như mối liên hệ giữa nhận thức này với sự tự tin và động lực sử dụng tiếng Anh.

Công cụ thu thập dữ liệu là bảng khảo sát, gồm các câu hỏi dạng thang đo Likert và một phần mở rộng cho phản hồi tự do. Bảng khảo sát trong nghiên cứu này được thiết kế gồm bốn phần chính nhằm thu thập dữ liệu toàn diện về nhận thức và trải nghiệm của sinh viên đối với tiếng Anh toàn cầu. Phần đầu tiên tập trung vào nhận thức về tiếng Anh toàn cầu, nhằm đo lường mức độ hiểu biết và thái độ của sinh viên đối với sự đa dạng trong cách sử dụng tiếng Anh trên toàn cầu. Phần thứ hai khảo sát trải nghiệm trong chương trình học liên quan đến tiếng Anh toàn cầu, nhằm tìm ra mức độ mà sinh viên nhận thấy các nội dung học phần đã học có liên quan đến khái niệm này. Tiếp theo, phần thứ ba đánh giá sự tự tin và động lực nói tiếng Anh, xem xét ảnh hưởng của nhận thức về sự đa dạng của các biến thể tiếng Anh đến cảm xúc và việc sử dụng tiếng Anh của người học. Cuối cùng, phần thứ tư là ý kiến cá nhân mở rộng, với các câu hỏi mở để thu thập thêm thông tin định tính, giúp làm rõ hơn các quan điểm và trải nghiệm cá nhân mà bảng hỏi đóng chưa thể hiện đầy đủ.

2.3 Thu thập và xử lý dữ liệu

2.3.1 Thu thập dữ liệu

Trước khi triển khai khảo sát chính thức, bảng khảo sát sẽ được thử nghiệm với 6 sinh viên năm tư của Khoa Ngôn ngữ và Văn hoá Nước ngoài, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương để đánh giá sự rõ ràng và phù hợp của các câu hỏi đối với người được khảo sát. Sau đó, bảng khảo sát được hiệu chỉnh lại, và được gửi chính thức đến 59 sinh viên ngành Ngôn Ngữ Anh thông qua Google Form.

2.3.2 Xử lý dữ liệu

Dữ liệu khảo sát trong nghiên cứu được xử lý theo hai hình thức: định lượng và định tính. Các câu hỏi ở phần A, B và C sử dụng thang đo Likert 5 cấp độ với 1 = Rất không đồng ý và 5 = Rất đồng ý. Sau đó, dữ liệu thu được được mã hóa và nhập vào phần mềm SPSS để tính điểm trung bình, độ lệch chuẩn và phân tích mối quan hệ giữa các yếu tố. Những câu hỏi đảo chiều sẽ được điều chỉnh trước khi phân tích. Đối với phần D gồm các câu hỏi tùy chọn mở, câu trả lời của người tham gia được đọc, tổng hợp và phân loại theo các chủ đề nội dung nhằm bổ sung cho phần định lượng, giúp làm rõ hơn quan điểm và trải nghiệm cá nhân liên quan đến tiếng Anh toàn cầu.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1 Kết quả nghiên cứu

3.1.1 Mức độ nhận thức về tiếng Anh toàn cầu

Kết quả phân tích mô tả cho thấy sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh có nhận thức tương đối tích cực về bản chất đa dạng của tiếng Anh trên toàn cầu, dù mức độ tiếp cận trực tiếp với thuật ngữ tiếng Anh toàn cầu còn hạn chế.

Bảng 1. Nhận thức của sinh viên về tiếng Anh toàn cầu

Câu	Phát biểu	Mean	Std. Deviation
A1	Tôi biết rằng tiếng Anh có nhiều cách nói khác nhau tùy quốc gia.	4.02	1.210
A2	Tôi đã nghe đến cụm từ “Global Englishes”.	2.76	0.678
A3	Tôi hiểu rằng không nhất thiết phải nói giống người Anh hoặc người Mỹ mới là nói đúng.	3.88	1.068
A4	Tôi nghĩ nên chấp nhận sự đa dạng trong cách nói tiếng Anh.	4.08	1.055

Cụ thể, sinh viên thể hiện sự đồng thuận cao với các phát biểu liên quan đến tính đa dạng của tiếng Anh. Phát biểu “Tôi nghĩ nên chấp nhận sự đa dạng trong cách nói tiếng Anh” có điểm trung bình cao nhất ($M = 4.08$, $SD = 1.055$), cho thấy thái độ cởi mở và tích cực đối với các biến thể ngôn ngữ khác nhau. Tương tự, phát biểu “Tôi biết rằng tiếng Anh có nhiều cách nói khác nhau tùy quốc gia” cũng đạt điểm trung bình cao ($M = 4.02$, $SD = 1.210$), phản ánh sự nhận thức khá rõ ràng của sinh viên về sự tồn tại của các dạng tiếng Anh khác nhau trên thế giới.

Ngoài ra, sinh viên cũng tỏ ra đồng tình với quan điểm rằng không nhất thiết phải nói giống người bản ngữ mới là “đúng” ($M = 3.88$, $SD = 1.068$). Điều này cho thấy họ đã phần nào hiểu được một trong những nguyên lý cốt lõi của tiếng Anh toàn cầu, đó là chấp nhận sự đa dạng trong cách sử dụng tiếng Anh và thoát khỏi định kiến về chuẩn bản ngữ.

Tuy nhiên, khi được hỏi về mức độ quen thuộc với thuật ngữ tiếng Anh toàn cầu, nhiều sinh viên cho biết họ chưa từng nghe đến cụm từ này, thể hiện qua điểm trung bình thấp nhất trong bốn phát biểu ($M = 2.76$, $SD = 0.678$). Điều này cho thấy rằng mặc dù sinh viên đã và đang tiếp cận với nội dung liên quan đến tiếng Anh toàn cầu, họ vẫn chưa tiếp cận trực tiếp với thuật ngữ học thuật này một cách rõ ràng và chính thức.

Tóm lại, sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh đã có nhận thức nền tảng về tính đa dạng của tiếng Anh toàn cầu và thể hiện thái độ tích cực đối với khái niệm này. Tuy nhiên, mức độ nhận

diện và hiểu biết về thuật ngữ tiếng Anh toàn cầu dưới dạng một khái niệm học thuật vẫn còn hạn chế, điều này gợi mở nhu cầu tích hợp rõ ràng hơn các nội dung về tiếng Anh toàn cầu vào chương trình học hiện nay.

3.1.2 Sự đa dạng tiếng Anh và tâm lý của sinh viên Ngôn ngữ Anh trong việc nói tiếng Anh

Dữ liệu từ khảo sát cho thấy rằng khi bản thân sinh viên có những nhận thức cởi mở với sự đa dạng trong cách sử dụng tiếng Anh, họ có xu hướng cảm thấy tự tin hơn và có nhiều động lực hơn trong việc học kỹ năng nói.

Bảng 2. Tác động của nhận thức về tiếng Anh toàn cầu đến sự tự tin và động lực nói

Câu	Phát biểu	Mean	Std. Deviation
B1	Tôi cảm thấy tự tin hơn khi biết có nhiều cách nói tiếng Anh khác nhau.	4.12	1.146
B2	Tôi có động lực học nói tiếng Anh hơn khi thấy không nhất thiết phải giống người bản ngữ.	4.17	1.053
B3	Tôi lo lắng nếu phát âm của mình không giống người Anh hoặc Mỹ.	3.80	1.229

Trong số ba phát biểu khảo sát, đáng chú ý là phát biểu “Tôi có động lực học nói tiếng Anh hơn khi thấy không nhất thiết phải giống người bản ngữ” có điểm trung bình cao nhất ($M = 4.17$, $SD = 1.053$). Điều này cho thấy việc gỡ bỏ áp lực phải tuân theo chuẩn phát âm của người bản ngữ đã giúp sinh viên cảm thấy thoải mái hơn và chủ động hơn trong việc học nói. Tương tự, nhiều sinh viên đồng tình rằng họ cảm thấy tự tin hơn khi biết rằng tiếng Anh có nhiều cách nói khác nhau tùy theo vùng miền và quốc gia ($M = 4.12$, $SD = 1.146$). Đây là bằng chứng rõ ràng về ảnh hưởng tích cực của nhận thức mang tính toàn cầu đối với trải nghiệm học ngôn ngữ của người học.

Khi đảo chiều phát biểu “Tôi lo lắng nếu phát âm của mình không giống người Anh hoặc Mỹ”, mức độ lo lắng của sinh viên vẫn còn cao ($M = 3.80$, $SD = 1.229$). Điều này phản ánh rằng một bộ phận sinh viên vẫn còn bị ảnh hưởng bởi tâm lý “chuẩn bản ngữ” và cảm thấy thiếu tự tin nếu phát âm của họ không theo chuẩn của người Anh hoặc Mỹ. Đây có thể là rào cản khá lớn trong quá trình trau dồi kỹ năng nói linh hoạt và tự nhiên.

Tóm lại, nhận thức về sự đa dạng của tiếng Anh giúp tăng cường sự tự tin và động lực học nói ở phần lớn sinh viên. Tuy nhiên, kết quả cũng cho thấy vẫn còn tồn tại tâm lý bị ảnh hưởng bởi chuẩn phát âm truyền thống. Điều này nhấn mạnh vai trò quan trọng của giáo viên trong việc xây dựng tư duy cởi mở về ngôn ngữ và tạo điều kiện cho người học cảm thấy an toàn, tự tin hơn khi sử dụng tiếng Anh với bản sắc riêng của mình.

3.1.3 Tiếng Anh toàn cầu trong trải nghiệm học tập của sinh viên Ngôn ngữ Anh

Kết quả khảo sát cho thấy sinh viên có những trải nghiệm khá đa dạng khi tiếp cận tiếng Anh toàn cầu thông qua các môn học hiện tại có trong chương trình đào tạo. Điều này thể hiện rõ qua các mức độ đồng tình khác nhau với các phát biểu liên quan.

Bảng 3. Quan điểm sinh viên về yếu tố tiếng Anh toàn cầu trong môi trường học tập

Câu	Phát biểu	Mean	Std. Deviation
C1	Một số môn học ở trường có nhắc đến các loại tiếng Anh khác ngoài tiếng Anh Anh và Mỹ như Philippines, Singapore, Ấn Độ,...	2.78	0.671
C2	Tôi thấy giáo viên khuyến khích học viên chấp nhận các cách nói khác nhau trong tiếng Anh.	4.14	1.008
C3	Chương trình học nhìn chung giúp tôi hiểu cách dùng tiếng Anh trong môi trường quốc tế, không chỉ theo kiểu Anh hay Mỹ.	2.85	0.485

Điều đáng chú ý là sinh viên rất ủng hộ vai trò của giảng viên trong việc khuyến khích sự chấp nhận các cách nói tiếng Anh khác nhau, với điểm trung bình cao ($M = 4.14$, $SD = 1.008$). Điều này chứng tỏ dù nội dung chương trình có thể chưa thực sự đầy đủ, các thầy cô vẫn tạo ra môi trường học tập cởi mở, giúp sinh viên cảm thấy thoải mái hơn khi tiếp nhận sự đa dạng ngôn ngữ.

Tuy nhiên, khi nhìn vào nội dung chính thức của chương trình, mức độ tích hợp các yếu tố tiếng Anh toàn cầu vẫn còn khá hạn chế. Cụ thể, phát biểu về việc “Một số môn học có đề cập đến các loại tiếng Anh ngoài Anh và Mỹ như Philippines, Singapore, Ấn Độ...” chỉ nhận được điểm trung bình 2.78 ($SD = 0.671$). Tương tự, quan điểm cho rằng “Chương trình học giúp hiểu cách dùng tiếng Anh trong môi trường quốc tế, không chỉ theo kiểu Anh hay Mỹ” cũng chỉ đạt mức 2.85 ($SD = 0.485$). Những con số này cho thấy sự thiếu hụt trong việc cập nhật và đa dạng hóa nội dung giảng dạy nhằm phản ánh thực tế đa dạng của tiếng Anh trên toàn cầu.

Kết quả khảo sát đã chỉ ra một thực trạng rõ ràng: mặc dù giảng viên đã rất cố gắng tạo cho sinh viên không khí học tập khá cởi mở, nhưng các môn học trong chương trình hiện tại vẫn chưa thực sự phản ánh đầy đủ tinh thần của tiếng Anh toàn cầu. Điều này khiến sinh viên mong muốn có những cải tiến thiết thực hơn trong việc tích hợp các yếu tố đa dạng ngôn ngữ vào nội dung học tập. Từ phản trả lời mở của sinh viên ở cuối khảo sát, có thể tổng hợp hai ý kiến đóng góp chính:

Thứ nhất, sinh viên đề xuất bổ sung thêm các khía cạnh của tiếng Anh toàn cầu vào một số môn học hiện tại nhằm làm phong phú nội dung và góp phần làm rõ sự đa dạng trong tiếng Anh toàn cầu. Một sinh viên chia sẻ:

“Em nghĩ nên có thêm các ví dụ về tiếng Anh của Singapore, Ấn Độ hay Philippines trong các môn như Phiên dịch thương mại hoặc Nói trước công chúng để chúng em không chỉ biết tiếng Anh Anh hay Mỹ.”

Một ý kiến khác nhấn mạnh:

“Nếu các môn liên quan tới kỹ năng nói Nói 1, 2, 3, 4 hay Public Speaking có tích hợp các biến thể tiếng Anh toàn cầu, em tin sẽ giúp tụi em tự tin hơn khi làm việc trong môi trường quốc tế.”

Thứ hai, nhiều sinh viên mong muốn có một môn học riêng biệt chuyên sâu về tiếng Anh toàn cầu, nhằm cung cấp kiến thức toàn diện và thực hành về các biến thể tiếng Anh trên thế giới. Một sinh viên bày tỏ:

“Nếu có thể, trường có thêm môn học riêng về sự đa dạng của các loại tiếng Anh trên thế giới thì cũng rất okay luôn ạ, nó cho tụi em hiểu hơn về tiếng Anh đa dạng như thế nào và tự tin sử dụng trong môi trường quốc tế sau này nữa.”

Ngoài ra, một sinh viên khác cũng chia sẻ:

“Nếu mà được học về các loại tiếng Anh trên thế giới như vậy sẽ giúp chúng em không còn lo lắng về việc phát âm phải giống người Anh Mỹ gì nữa, mà biết cách sử dụng tiếng Anh một cách linh hoạt và phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp quốc tế.”

Nghiên cứu đã làm sáng tỏ cách mà sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh nhìn nhận về tiếng Anh toàn cầu, cũng như ảnh hưởng của nhận thức này đến sự tự tin và động lực nói tiếng Anh của họ. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng sinh viên có sự hiểu biết nhất định về sự đa dạng trong tiếng Anh trên phạm vi toàn cầu và đánh giá cao vai trò của giảng viên trong việc thúc đẩy thái độ tích cực đối với các biến thể tiếng Anh khác nhau. Tuy nhiên, chương trình giảng dạy cho sinh viên hiện nay vẫn còn một số mặt còn hạn chế trong việc tích hợp đầy đủ các yếu tố tiếng Anh toàn cầu, khiến sinh viên chưa thực sự được trang bị đầy đủ kỹ năng giao tiếp linh hoạt trong bối cảnh quốc tế đa dạng. Dựa trên kết quả trên, nghiên cứu đề xuất hai hướng cải tiến chính. Thứ nhất, các môn học hiện tại như Tiếng Anh Giao tiếp, Phiên dịch thương mại, và Nói trước công chúng nên được bổ sung các nội dung liên quan đến tiếng Anh toàn cầu, điều này giúp mở rộng kiến thức cho sinh viên về các biến thể tiếng Anh và cách sử dụng phù hợp. Thứ

hai, cần phát triển một môn học chuyên biệt về tiếng Anh toàn cầu, nhằm cung cấp cho sinh viên nền tảng kiến thức và kỹ năng cần thiết để vận dụng tiếng Anh một cách linh hoạt và tự nhiên trong các tình huống giao tiếp đa dạng trên thế giới. Đồng thời, giảng viên cần tiếp tục duy trì vai trò hỗ trợ và khích lệ sinh viên chấp nhận sự đa dạng trong việc học tập và sử dụng ngôn ngữ.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng tồn tại một số hạn chế nhất định. Thứ nhất, dữ liệu chỉ được thu thập từ một nhóm sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại một trường đại học, nên tính khái quát chưa cao. Hơn nữa, phương pháp khảo sát chủ yếu dựa trên câu trả lời định lượng và một số phản hồi mở, chưa thực sự đi sâu vào trải nghiệm cá nhân đa dạng của sinh viên. Ngoài ra, sinh viên năm tư không được khảo sát vì đây là khóa đầu tiên của ngành và số lượng quá ít, điều này giới hạn khả năng thu thập dữ liệu từ tất cả các năm học. Vì vậy, các nghiên cứu tiếp theo nên mở rộng phạm vi khảo sát đến nhiều trường và ngành học khác nhau, đồng thời kết hợp phương pháp định tính như phỏng vấn hoặc thảo luận nhóm để thu thập dữ liệu phong phú, đa chiều hơn về quan điểm và nhu cầu của người học. Những hướng phát triển này không chỉ giúp hoàn thiện chương trình dạy và học cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh mà còn góp phần nâng cao năng lực giao tiếp và sự tự tin của sinh viên trong bối cảnh tiếng Anh ngày càng trở nên đa dạng và phức tạp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Galloway, N., & Rose, H. (2015). *Introducing Global Englishes*. Routledge.
- Hao, T. T., & Moore, P. (2015). Vietnamese English Teachers' Perceptions on Incorporating World Englishes Into Their Teaching. *Language Education in Asia*, 6(2), 107-121.
- Hu, G. (2021). Language assessment in Global Englishes. In A. F. Selvi & B. Yazan (Eds.), *Language Teacher Education for Global Englishes: A Practical Resource Book* (pp. 199–206). Taylor & Francis
- Jenkins, J. (2003). *World Englishes: A resource book for students*. Psychology Press.
- Jenkins, J. (2006). Current perspectives on teaching world Englishes and English as a lingua franca. *TESOL quarterly*, 40(1), 157-181.
- Jenkins, J. (2007). *English as a lingua franca: Attitude and identity*. Oxford University Press.
- Jindapitak, N., & Teo, A. (2012). Thai tertiary English majors' attitudes towards and awareness of world Englishes. *Journal of Studies in the English Language*, 7, 74–116.
- Matsuda, A. (2017). *Preparing teachers to teach English as an international language* (Vol. 53). Multilingual Matters.
- Quoc, T. X., Thanh, V. Q., Dang, T. D. M., Mai, N. D. N., & Nguyen, P. N. K. (2021). Teachers' perspectives and practices in teaching English pronunciation at Menglish Center. *International Journal of TESOL & Education*, 1(2), 158–175.
- Rose, H., & Galloway, N. (2019). *Global Englishes for language teaching*. Cambridge University Press.
- Seidlhofer, B. (2013). *Understanding English as a lingua franca*. Oxford University Press.